

Số: /QĐ-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lào Cai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Căn cứ Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành quy định một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 156/TTr-SNN ngày 30 tháng 10 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án đơn giản hóa 05 TTHC nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lào Cai (chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính tại Phụ lục kèm theo Quyết định này, trình UBND tỉnh xem xét, ban hành.

Điều 3. Giao Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT. Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh;
- Như Điều 4 QĐ;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NLN, KSTT₂.

CHỦ TỊCH

Trịnh Xuân Trường

Phụ lục
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH LÀO CAI

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023
của Chủ tịch UBND tỉnh Lào Cai)*

1. Thủ tục hỗ trợ cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (đối tượng hỗ trợ là cấp xã)

1.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Sửa đổi tên TTHC thành: Thủ tục hỗ trợ vùng an toàn dịch bệnh động vật (đối tượng hỗ trợ là cấp xã).

Lý do: Cho thống nhất, phù hợp với Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật.

b) Bổ sung quy định về cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trên môi trường mạng để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

d) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

đ) Bổ sung mẫu đơn, tờ khai (mẫu văn bản tổng hợp nhu cầu xây dựng mới cơ sở an toàn dịch bệnh).

Lý do: Chưa quy định

1.2. Kiến nghị thực thi:

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 1, Mục V, Phần C, Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của HĐND tỉnh Lào Cai sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh Lào Cai ban hành quy định một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Bổ sung Phụ lục quy định mẫu đơn, tờ khai (mẫu văn bản tổng hợp nhu cầu xây dựng mới cơ sở an toàn dịch bệnh).

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Tài chính.

1.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 711.469 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 467.102 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 244.367 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 34,34 %.

2. Hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP đạt chứng nhận

2.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Bổ sung quy định về cách thức nộp hồ sơ: Nộp hồ sơ trên môi trường mạng để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

b) Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

d) Bổ sung mẫu đơn, tờ khai (mẫu văn bản tổng hợp dự toán kinh phí hỗ trợ).

Lý do: Chưa quy định.

2.2. Kiến nghị thực thi:

- Sửa đổi, bổ sung Mục I, Phần C, Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của HĐND tỉnh Lào Cai sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh Lào Cai ban hành quy định một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Bổ sung Phụ lục quy định mẫu đơn, tờ khai (mẫu văn bản tổng hợp dự toán kinh phí hỗ trợ).

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Tài chính.

2.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 306.030 đồng/năm
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 201.523 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 104.507 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 34,15 %.

3. Hỗ trợ tiêu hủy trâu, bò bị chết do phản ứng quá mẫn sau khi tiêm phòng vắc xin

3.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Bổ sung quy định về cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trên môi trường mạng để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

b) Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Không quy định.

d) Bổ sung mẫu đơn, tờ khai (mẫu biên bản xác nhận).

Lý do: Chưa quy định

3.2. Kiến nghị thực thi:

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung Mục IV, Phần C, Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của HĐND tỉnh Lào Cai sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh Lào Cai ban hành quy định một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Bổ sung Phụ lục quy định mẫu đơn, tờ khai (mẫu biên bản xác nhận).

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

3.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 653.454 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 393.341 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 260.113 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 39,80 %.

4. Thủ tục hỗ trợ cơ sở an toàn dịch bệnh động vật cho đối tượng hỗ trợ cấp xã (duy trì cơ sở an toàn dịch bệnh)

4.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Sửa đổi tên TTHC thành: Thủ tục hỗ trợ vùng an toàn dịch bệnh động vật cho đối tượng hỗ trợ cấp xã (duy trì vùng an toàn dịch bệnh).

Lý do: Cho thống nhất, phù hợp với Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật.

b) Bổ sung quy định về cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trên môi trường mạng để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung tên, quy cách, số lượng hồ sơ: Quy định tên, quy cách, số lượng hồ sơ để rõ ràng, minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

d) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

đ) Bổ sung mẫu đơn, tờ khai.

Lý do: Chưa quy định

4.2. Kiến nghị thực thi:

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 2, Mục V, Phần C, Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của HĐND tỉnh Lào Cai sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh Lào Cai ban hành quy định một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Bổ sung Phụ lục quy định mẫu đơn, tờ khai.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

4.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 1.616.968 đồng/năm

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 1.175.726 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 441.242 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 27,28 %.

5. Hỗ trợ xây dựng mới trang trại chăn nuôi

5.1. Nội dung đơn giản hóa:

a) Bổ sung quy định về cách thức nộp hồ sơ: Nộp hồ sơ trên môi trường mạng để tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

b) Bổ sung quy định về số lượng hồ sơ: Quy định số lượng hồ sơ để rõ ràng minh bạch, tạo điều kiện cho các đơn vị triển khai thực hiện.

Lý do: Chưa quy định.

c) Bổ sung quy định về thời hạn giải quyết: Quy định thời hạn giải quyết để minh bạch, xác định rõ tiến độ giải quyết, các đơn vị có thẩm quyền chủ động giải quyết công việc.

Lý do: Chưa quy định.

d) Bổ sung mẫu đơn, tờ khai.

Lý do: Chưa quy định.

5.2. Kiến nghị thực thi:

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung Mục II, Phần C Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của HĐND tỉnh Lào Cai sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh Lào Cai ban hành quy định một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Bổ sung Phụ lục quy định mẫu đơn, tờ khai.

- Lộ trình thực hiện: Năm 2024.

- Cơ quan chủ trì thực hiện phương án đơn giản hóa: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

5.3. Lợi ích phương án đơn giản hóa:

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 966.090 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 772.287 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 193.803 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20,06 %.